

**UBND XÃ DỀN SÁNG
TRƯỜNG PTDTBT THCS DỀN THÀNG**

CÔNG KHAI CHI TIỀN ĂN CHO HỌC SINH BÁN TRÚ CÁC BỮA TRONG NGÀY

Ngày 10 tháng 9 năm 2025

Tổng số học sinh bán trú theo danh sách: **295** học sinh

1. Bữa sáng: **289** học sinh
 Bữa trưa: **290** học sinh
 Bữa chiều: **290** học sinh

2. Định mức: 46.000 đồng

3. Tổng số tiền:
 Bữa sáng: **8.000** đồng
 Bữa trưa: **20.000** đồng
 Bữa chiều: **18.000** đồng

Chia ra:

TT	Các bữa trong ngày	Tên, quy cách, phẩm chất vật tư, hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bữa sáng	Gạo	Kg	28,9	Hỗ trợ theo ND số 116/2016/ND-CP	
		Muối	Kg	0,1	5.000	500
		Mỳ tôm	Gói	289	3.500	1.011.500
		Trứng gà	quả	125	3.800	475.000
		Cà chua	Kg	5,5	20.000	110.000
		Thịt xay	Kg	5,5	130.000	715.000
Tổng cộng						2.312.000
2	Bữa trưa	Gạo	Kg	58	Hỗ trợ theo ND số 116/2016/ND-CP	
		Muối	Kg	0,7	5000	3.500
		Dầu ăn	Lit	3	50000	150.000
		Mì chính	Kg	0,1	70000	7.000
		Thịt lợn	Kg	33,5	125000	4.187.500
		Đậu phụ	Kg	30	22000	660.000
		Cà chua	kg	10	20000	200.000
		Rau cải thảo xào, canh	Kg	37	16000	592.000
Tổng cộng						5.800.000
3	Bữa tối	Gạo	Kg	58	Hỗ trợ theo ND số 116/2016/ND-CP	
		Muối	Kg	1,8	5000	9.000
		Dầu ăn	Lit	0,5	50000	25.000
		Mì chính	Kg	0,1	70000	7.000
		Thịt lợn xay	Kg	31,5	130000	4.095.000
		Cà rốt	Kg	15	20000	300.000
		Cà chua	Kg	10	20000	200.000
		Rau cải thảo xào, canh	Kg	36,5	16000	584.000
		Tổng cộng				
Tổng cộng (1+2+3)						13.332.000



Phệu trưởng

Phan Đức Thành